

Phụ lục II.3

VỀ SỐ LƯỢNG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP DO ĐỊA PHƯƠNG QUẢN LÝ

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /10/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

TT	Đơn vị, lĩnh vực	Tính đến 30/9/2024					Dự kiến đến 31/12/2024				
		Tổng số ĐVSNC	Chia ra				Tổng số ĐVSNC	Chia ra			
			ĐV tự bảo đảm chi TX và chi ĐT	ĐV tự bảo đảm chi TX	ĐV tự bảo đảm một phần chi TX	ĐV do Nhà nước bảo đảm toàn bộ chi TX		ĐV tự bảo đảm chi TX và chi ĐT	ĐV tự bảo đảm chi TX	ĐV tự bảo đảm một phần chi TX	ĐV do Nhà nước bảo đảm toàn bộ chi TX
	TỔNG CỘNG	1.053	3	32	115	903	1.048	3	31	112	902
I	Lĩnh vực giáo dục - đào tạo	899	0	1	0	898	898	0	1	0	897
1	Cơ sở giáo dục Đại học	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Cơ sở giáo dục Cao đẳng	1	0	0	0	1	1	0	0	0	1
3	Cơ sở giáo dục Trung cấp	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Các trung tâm giáo dục thường xuyên	1	0	1	0	0	1	0	1	0	0
5	Trường Trung học phổ thông	53	0	0	0	53	53	0	0	0	53
6	Trường Trung học cơ sở	227	0	0	0	227	227	0	0	0	227
7	Trường Tiểu học	357	0	0	0	357	356	0	0	0	356
8	Trường Mầm non	247	0	0	0	247	247	0	0	0	247
9	Trường phổ thông nhiều cấp học	11	0	0	0	11	11	0	0	0	11
10	Cơ sở giáo dục khác	2	0	0	0	2	2	0	0	0	2
II	Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp	19	0	0	19	0	19	0	0	19	0
1	Sơ cấp nghề	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Cơ sở Trung cấp nghề	1	0	0	1	0	1	0	0	1	0
3	Cơ sở cao đẳng nghề	3	0	0	3	0	3	0	0	3	0
4	Các Trung tâm hướng nghiệp	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Các Trung tâm giáo dục nghề nghiệp	15	0	0	15	0	15	0	0	15	0
7	Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp khác	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
III	Sự nghiệp Y tế	28	0	5	19	4	28	0	5	19	4
A	Tuyển tỉnh										
1	Bệnh viện										
	Bệnh viện hạng I, hạng đặc biệt	1		1			1		1		
	Các Bệnh viện hạng II trở xuống	5		3	2		5		3	2	
2	Trung tâm kiểm soát bệnh tật	0					0				
	Trung tâm kiểm soát bệnh tật hạng I	0					0				
	Trung tâm kiểm soát bệnh tật hạng II trở xuống	1				1	1				1

TT	Đơn vị, lĩnh vực	Tính đến 30/9/2024					Dự kiến đến 31/12/2024				
		Tổng số ĐVSNCL	Chia ra				Tổng số ĐVSNCL	Chia ra			
			ĐV tự bảo đảm chi TX và chi ĐT	ĐV tự bảo đảm chi TX	ĐV tự bảo đảm một phần chi TX	ĐV do Nhà nước bảo đảm toàn bộ chi TX		ĐV tự bảo đảm chi TX và chi ĐT	ĐV tự bảo đảm chi TX	ĐV tự bảo đảm một phần chi TX	ĐV do Nhà nước bảo đảm toàn bộ chi TX
3	Các Trung tâm, đơn vị sự nghiệp y tế khác trực thuộc	5			3	2	5			3	2
B	Tuyến huyện										
1	Bệnh viện	0					0				
	Bệnh viện hạng I, hạng đặc biệt	0					0				
	Các Bệnh viện hạng II trở xuống	2			2		2			2	
2	Trung tâm y tế cấp huyện	14		1	12	1	14		1	12	1
3	Các Trung tâm, đơn vị sự nghiệp y tế khác trực thuộc	0					0				
IV	Sự nghiệp Khoa học và công nghệ	2	0	1	1	0	2	0	1	1	0
V	Sự nghiệp Thông tin và truyền thông	4	0	0	4	0	4	0	0	4	0
VI	Sự nghiệp Văn hoá, thể thao, du lịch	21	0	0	21	0	21	0	0	21	0
VII	Các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác	80	3	25	51	1	76	3	24	48	1
1	Lĩnh vực nông nghiệp	10	0	1	9	0	10	0	1	9	0
2	Lĩnh vực tài nguyên và môi trường	20	0	3	17	0	17	0	2	15	0
3	Lĩnh vực xây dựng	3	3	0	0	0	3	3	0	0	0
4	Lĩnh vực công thương	2	0	0	2	0	2	0	0	2	0
5	Lĩnh vực tư pháp	5	0	3	2	0	5	0	3	2	0
6	Lĩnh vực giao thông vận tải	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
7	Lĩnh vực lao động - thương binh và xã hội	5	0	0	5	0	5	0	0	5	0
8	Lĩnh vực khác	35	0	18	16	1	34	0	18	15	1